TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2024/DS-ST
Ngày 29 - 5 - 2024
V/v tranh hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hùng

Ông Nguyễn Hoài Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đầm Dơi.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 247/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/2024/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn CJ VINA AGRI; địa chỉ trụ sở: Quốc lộ 1A, xã MY, huyện BL, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông NAM KI D, Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của Ông NAM KI D: Anh Phan Hoàng H là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 10.01.2024.UQ-CJ ngày 10/01/2024) (vắng mặt).

- *Bị đơn*: Anh Ngô Hồng P, sinh năm 1986; cư trú tại: Ấp TT, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 01/3/2022, Công ty Trách nhiệm Hữu hạn CJ VINA AGRI (gọi tắc là công ty CJ) và anh P ký hợp đồng số 1106299/MDS4/2022/HĐ-CJVA về việc mua bán thức ăn chăn nuôi thủy sản do công ty CJ sản xuất. Hợp đồng có thời hạn đến hết ngày 31/12/2022. Ngày 31/3/2022, do chưa xoay kịp tiền mua hàng nên ông P đề nghị công ty hỗ trợ khoản nợ 150.000.000đ để mua hàng, thời gian thanh toán ngày 29/4/2022. Tuy

nhiên, sau khi nhận hàng và đến thời hạn thanh toán nhưng anh P không thanh toán cho công ty. Ngày 06/10/2023, anh P xác nhận còn nợ công ty số tiền 78.947.000đ và đến nay vẫn chưa thanh toán.

Nay công ty yêu cầu anh P trả số tiền 78.947.000đ; lãi chậm thanh toán là (78.947.000đ x 1.2%) x 21 tháng = 19.894.644đ; phạt vi phạm hợp đồng (78.947.000đ x 1.0%) x 21 tháng = 16.578.870đ, tổng số tiền vốn, lãi, phạt là 115.420.514đ và lãi phát sinh.

Đối với anh Ngô Hồng P đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng anh không có ý kiến về nội dung, yêu cầu khởi kiện của công ty.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn CJ VINA AGRI khởi kiện yêu cầu anh Ngô Hồng P là vụ kiện tranh chấp hợp đồng mua bán, do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Anh H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện, Hội đồng xét xử thấy rằng: Công ty CJ có bán thức ăn chăn nuôi cho anh P là thực tế có xãy ra. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ Công ty CJ có cung cấp hợp đồng mua bán thức ăn chăn nuôi, xác nhận công nợ, đề nghị công nợ.

Xét giấy xác nhận công nợ, Hội đồng xét xử thấy rằng: Số nợ mà anh P còn nợ Công ty CJ là 78.947.000đ, có chữ ký của anh P. Sau khi xác nhận công nợ, anh P không thực hiện việc thanh toán số tiền nợ 78.947.000đ cho công ty. Như vậy, Công ty CJ khởi kiện yêu cầu anh P trả số tiền 78.947.000đ là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] xét yêu cầu tính lãi và phạt vi phạm hợp đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo mục 2.4 Điều 2 và mục 6.3.1 phần 6.3 Điều 6 của hợp đồng thì anh P phải chịu lãi suất chậm thanh toán và lãi phạt do vi phạm hợp đồng, cụ thể:

Lãi suất chậm thanh: (78.947.000đ x 1.2%) x 21 tháng = 19.894.644đ.

Lãi suất phạt vi phạm hợp đồng: (78.947.000đ x 1.0%) x 21 tháng = 16.578.870đ.

[4] Đối với việc anh P thì không cung cấp tài liệu, chứng cứ để phản bác yêu cầu của Công ty CJ và cũng không phản đối số tiền nợ, như vậy sự việc này thuộc

trường hợp những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Công ty CJ là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét về án phí dân sự: Anh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định quy định của pháp luật hiện hành.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 2 Điều 92 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 430; Điều 440 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn CJ VINA AGRI.

1. Buộc anh Ngô Hồng P phải có nghĩa vụ trả cho Công ty Trách nhiệm Hữu hạn CJ VINA AGRI số tiền 115.420.514 đồng (một trăm mười lăm triệu bốn trăm hai mươi ngàn năm trăm mười bốn đồng).

2. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

3. Về án phí dân sự:

3.1. Công ty Trách nhiệm Hữu hạn CJ VINA AGRI không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Công ty CJ 2.886.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0001078 ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

3.2. Anh Nguyễn Hồng P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 5.771.000 đồng.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trương Minh Thịnh